

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HSST

Ngày: 18/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Hội thẩm nhân dân : Ông Trần Văn Huy
Ông Nguyễn Đức Thành

Thư ký ghi biên bản phiên toà : Bà Đặng Thị Vân Kiều - Cán bộ Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì:

Bà Đặng Thị Sơn Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2018, Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 223/2014/HSST ngày 07/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình H - sinh ngày 1967; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 7, xã V, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: không; Con ông: Nguyễn Đình M (đã

chết); Con bà: Lê Thị T; Anh, chị, em ruột: Có 08 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là: Nguyễn Thị T có 03 con, con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994. Danh chỉ bản số 0088 ngày 25/01/2017 Công an huyện T lập; Tiền sự: không, Tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/01/2017, hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Thị P - Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

Họ và tên: Quách Ngọc H - sinh ngày 1986; Nơi ĐKNKTT: Thôn 5, xã X, huyện N, tỉnh T và chỗ ở hiện nay: thôn 7, xã V, huyện T, tỉnh T ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá:12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn Giáo: không; Con ông: Quách Ngọc H; Con bà: Bùi Thị M; Anh, chị, em ruột: Có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là: Nguyễn Thị T có 02 con, con lớn sinh năm; 2014, nhỏ sinh năm 2016. Danh chỉ bản số 0148 ngày 07/ 4/2017 Công an huyện T lập; Tiền sự: không, Tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 5/4/2017, hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

Họ và tên: Nguyễn Đình L - sinh ngày 1976; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã V, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá:01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn Giáo: không; Con ông:Nguyễn Đình M (đã chết); Con bà: Lê Thị T; Anh, chị, em ruột: Có 08 anh em, bị cáo là con thứ năm; vợ là: Nguyễn Thị C có 02 con, con lớn sinh năm; 1999, nhỏ sinh năm 2005. Danh chỉ bản số 0294 ngày 22/ 8/2017 Công an huyện T lập; Tiền sự: không, Tiền án: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/8/2017, hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

Anh Bùi Văn H - sinh năm 1993

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở : Thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội.

Có mặt phiên toà.

Những người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Ngọc H SN: 1959

Trú tại : Thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh H.

Đại diện theo ủy quyền của ông H là ông Nguyễn Ngọc H sinh năm:1974 - Có mặt

Trú tại: Số 208, Khu Đô Thị S, phường V, huyện L, Hà Nội.

2. Ông Nguyễn Văn X SN: 1968 - Có mặt.

Trú tại : Thôn 2, xã N, huyện L, tỉnh H.

3. Ông Trần Văn T SN: 1982 - Có mặt

Trú tại : Xóm 14, xã Đ, huyện K, tỉnh N.

4. Ông Nguyễn Văn T SN: 1969 - Vắng mặt

Cùng trú tại : Thôn 2, xã N, huyện L, tỉnh H.

5. Anh Đỗ Ngọc T SN: 1977 - Vắng mặt

Trú tại : Thôn 2, xã N, huyện L, tỉnh H.

6. Ông Nguyễn Đức L SN: 1949 - Vắng mặt

Trú tại : Thôn 2, xã N, huyện L, tỉnh H.

7. Ông Đỗ Văn L SN: 1964 - Vắng mặt

Trú tại : Thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh H.

8. Anh Nguyễn Xuân T SN: 1990 - Vắng mặt

Trú tại : Thôn Đ, xã T, huyện T, Hà Nội.

9. Ông Trần Xuân T SN: 1966 - vắng mặt

Trú tại : Thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh H.

10. Anh Nguyễn Văn T SN: 1976 - vắng mặt

Trú tại : Thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh H.

11. Anh Trần Văn L SN: 1975 - vắng mặt

Trú tại : Số 22, tổ 45 A, phường H, quận H, Hà Nội.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Đình H, Quách Ngọc H và Nguyễn Đình L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tối 14/9/2014, tại công trường xây dựng Trường THCS thị trấn V, xã T, huyện T, Hà Nội, một số thợ xây làm việc tại công trường gồm: Nguyễn Đình H, Trần Văn T (SN: 1982, trú tại: thôn H, xã Đ, huyện K, tỉnh N), Bùi Văn H (SN: 1973, trú tại: xã N, huyện L, tỉnh H) và 01 người khác (chưa xác định được) ngồi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi "liêng", sau đó xảy ra mâu thuẫn giữa Nguyễn Đình H và Bùi Văn H dẫn đến cãi nhau.

Khoảng 20 giờ ngày 15/9/2014, Nguyễn Đình H, Trần Văn T, Đỗ Ngọc T (sinh năm: 1977, trú tại: xã N, huyện L, tỉnh H) và 01 người tên là L (thường gọi là L “kê”- sinh năm: 1971, HKTT: Thôn 5, xã N, huyện L, tỉnh H) ngồi đánh bạc bằng hình thức đánh "liêng" tại góc hành lang bên trái dãy nhà B của công trường, ông Nguyễn Văn T (sinh năm: 1969, HKTT: Thôn 2, xã N, huyện L, tỉnh H) đi mua thuốc về đứng xem 04 người này đánh bài. Chơi được khoảng 05 - 06 ván thì xảy ra cãi nhau, Nguyễn Đình L là em trai H và Quách Ngọc H là em rể H nghe tiếng cãi nhau liền từ dãy nhà A chạy sang chỗ H, L hô "thằng nào đánh anh tao". Trước đó, L đã nhặt 01 đoạn gỗ dài khoảng 40cm, đường kính khoảng 5cm ở sân công trình (theo L khai) đánh vào tay Trần Văn T, T ôm đầu hô: "Đánh nhằm vào tao rồi", rồi L quay sang vụt vào vai của ông Nguyễn Văn T rồi tiếp tục vụt vào người Đỗ Ngọc T nhưng T giữ được tay L và nói: "tao làm gì mà chúng mày đánh tao", L hỏi: "Thằng hôm qua đâu rồi". Trần Văn T và Đỗ Ngọc T không bị thương tích gì, ông T cũng không có vấn đề gì về thương tích nên đi về phòng nghỉ tại công trường. Sau đó, H đi theo hành lang tầng 1 của dãy nhà và nói "đi tìm thằng chơi bắn hôm qua". Lúc này anh Nguyễn Xuân T (sinh năm: 1990, HKTT: xã T, huyện T, Hà Nội) là bảo vệ công trường thấy H vừa đi

vừa chửi đã ra can ngăn, bảo H đi về nhưng H không về mà đi tìm phòng nghỉ của anh Bùi Văn H, còn L, H và Trần Văn T đi theo sau H.

Khi đến phòng nghỉ của anh Bùi Văn H và một số người thuộc nhóm thợ xây quê tỉnh H, trong phòng lúc này có ông Trần Xuân T (SN:1966), anh Nguyễn Văn T (sinh năm:1976), ông Đỗ Văn L (sinh năm:1964) đều ở xã N, huyện L, tỉnh H và anh Bùi Văn L (SN:1972, HKTT: xã N, huyện L, tỉnh H) đang ngồi uống nước trên phản, còn anh Bùi Văn H, anh Nguyễn Văn X (SN: 1968, HKTT: xã N, huyện L, tỉnh H), ông Nguyễn Ngọc H (SN: 1959, HKTT: Thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh H) và ông H (SN: 1963, là anh ruột L “kê”) đang nằm trên phản, cách chỗ mọi người ngồi uống nước khoảng 01 mét, anh Bùi Văn H nằm trong cùng cạnh ông H. Dưới chân ông H có 01 chiếc quạt vỏ nhựa cao khoảng 50cm (là quạt của ông X). Dưới chân anh Bùi Văn H để 01 điều cày dài khoảng 40cm, đường kính khoảng 05cm bằng tre không có chân đế. Khi thấy anh H, Đình H cùng L và Ngọc H đi vào trong phòng anh H, Nguyễn Đình H dùng hai tay kéo chân anh H dậy và nói "Thằng này đây rồi", anh H ngồi dậy rút chân lại và đạp Nguyễn Đình H, anh T ngồi sát cạnh chiếc quạt nên cầm vào cổ quạt vung chiếc quạt về phía nhóm thợ tỉnh T nhưng không trúng ai. Quách Ngọc H thấy vậy liền lấy chiếc điều cày vụt thẳng vào đầu anh H, anh H giơ tay lên đỡ nên bị H vụt điều cày trúng vào cánh tay phải. Ông H tỉnh dậy cùng mọi người trong phòng can ngăn nhóm thợ tỉnh T nhưng lúc đó lại có thêm 04 - 05 người khác trong nhóm thợ tỉnh T (chưa xác định được) đi vào trong phòng khiến trong phòng trở nên hỗn loạn, hai bên đùn đẩy nhau ra khỏi phòng, những người ở khác phòng trong nhóm thợ tỉnh H cũng chạy ra. Hai bên xô xát với nhau trên hành lang, dưới sân công trình rồi dùng gạch đá ném nhau. Đến khi tổ bảo vệ công trường đến ngăn chặn thì hai bên mới dừng lại, không đánh nhau tiếp. Sau đó, mọi người phát hiện anh Bùi Văn H bị thương ở tay, anh Nguyễn Văn X bị thương ở bụng và ông Nguyễn Ngọc H bị thương ở đầu và đưa đi cấp cứu.

Cơ quan điều tra đã rà soát hiện trường và thu giữ được 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 94cm, đường kính khoảng 05cm được cho là Nguyễn Đình L đã sử dụng khi đánh nhau tại góc hành lang dãy nhà B và tại phòng của anh H; không thu giữ được chiếc điều cày mà Quách Ngọc H khai sử dụng để đánh anh H. Ông Nguyễn Văn X đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc quạt điện dùng để chống đỡ, đánh lại nhóm của Nguyễn Đình H.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình L không thừa nhận hành vi đánh ông Nguyễn Văn T và anh Trần Văn T, L khai chạy sang để kéo Nguyễn Đình H về, sau khi đánh nhằm vào tay T, L đã vứt gậy đi và chạy theo Nguyễn Đình H vào phòng anh H để kéo Nguyễn Đình H về, L không đánh gây thương tích cho ai. Nhưng, căn cứ lời khai của anh Trần Văn T, anh Đỗ Ngọc T, ông Nguyễn Văn T, lời khai của Nguyễn Đình H, Quách Ngọc H và anh Nguyễn Xuân T đủ căn cứ kết luận L có cầm gậy cùng Nguyễn Đình H và Quách Ngọc H vào phòng của anh H, thể hiện rõ mục đích và giúp sức cho Nguyễn Đình H và Quách Ngọc H dùng điều cày đánh gây thương tích cho anh H.

Sau khi xô xát với H trong phòng, Nguyễn Đình H chạy ra ngoài có bị người trong nhóm thợ tinh H đuổi đánh, dùng vật cứng đánh vào gáy gây thương tích ở giữa sân công trình, được L đưa về, Nguyễn Đình H từ chối giám định thương tích và không đề nghị gì về thương tích của mình, không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người gây thương tích cho Nguyễn Đình H.

Anh Đỗ Ngọc T, Trần Văn T, ông Nguyễn Văn T thương tích không đáng kể nên không trình báo Cơ quan điều tra, không có đề nghị gì về thương tích của mình.

Anh Bùi Văn H, ông Nguyễn Văn X và đại diện gia đình ông Nguyễn Ngọc H có đơn yêu cầu cơ quan điều tra khởi tố vụ án, làm rõ đối tượng gây thương tích và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản giám định kết luận giám định thương tích số 179 ngày 13/4/2015 của Trung tâm pháp y Hà Nội, xác định: anh Bùi Văn H bị thương tích: gãy xương trụ

phải di lệch nhẹ; nhiều khả năng các thương tích do vật tày gây nên - tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 10%.

Anh H yêu cầu người gây thương tích cho anh phải bồi thường 30 triệu đồng, bao gồm tiền thuốc men, chụp chiếu tại bệnh viện, tiền phí giám định thương tích là 04 triệu đồng; tiền lương trong 04 tháng anh không đi làm được (mỗi tháng 6,5 triệu đồng) là 26 triệu đồng.

Tại bản giám định kết luận giám định thương tích số 217 ngày 11/5/2015 của Trung tâm pháp y Hà Nội, xác định thương tích của ông Nguyễn Văn X như sau: các sẹo vết thương, vết mổ, sẹo dẫn lưu vùng bụng: 09%; chấn thương đứt động mạch mạc treo: 26% chấn thương thủng đại tràng, đã phẫu thuật tạo hình cắt đoạn đại tràng, nối đại tràng bên trên, không làm hậu môn nhân tạo vĩnh viễn: 51%; nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên - tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 67%.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 181 ngày 30/12/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh H, xác định thương tích của ông Nguyễn Ngọc H như sau: chấn thương sọ não làm lún vỡ xương trán, vỡ xương thái dương trái, vỡ thân xương bướm, vỡ thành xoang trái, gây tụ khí, tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương và tụ dịch trong các xoang. Đã được mổ lấy máu tụ, sau điều trị để lại di chứng liệt nhẹ tứ chi; chấn thương mắt trái làm vỡ trần và thành ngoài ổ mắt; chấn thương mắt trái làm gãy cung tiếp gò má trái; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 85%; chấn thương trên cơ thể nạn nhân có thể do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 75 ngày 07/04/2016 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: Hiện tại ông Nguyễn Ngọc H có biểu hiện hội chứng sa sút trí tuệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi bệnh có mã số F07.2 - Bệnh nhân mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với thương tích của ông Nguyễn Ngọc H và anh Nguyễn Văn X, lúc đầu Quách Ngọc H khai nhận H đã dùng điều cày gây thương tích cho cả anh H, anh X và

ông H, nhưng sau đó H đã thay đổi lời khai, không nhận gây thương tích cho ông X và ông H mà chỉ thừa nhận dùng điều cày vọt vào tay gây thương tích cho anh H. Lời khai của các nhân chứng mâu thuẫn với nhau và với lời khai của H, Nguyễn Đình H về vị trí ông H bị đánh cũng như hung khí gây ra thương tích cho ông H. Mặt khác, lời khai ban đầu của H lại mâu thuẫn với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ông H hiện không khai báo được, anh X không biết đối tượng đã gây thương tích cho anh, do đó chưa đủ căn cứ để xác định Quách Ngọc H là người đánh, gây thương tích cho ông H và anh X.

Đối với hành vi đánh bạc ngày 14 và 15/9/2014 và hành vi gây rối trật tự công cộng của các đối tượng khác tại công trường xây dựng trường THCS thị trấn V vào tối ngày 15/9/2014 đến nay chưa làm rõ được.

Do đó, Cơ quan điều tra đã tách phần hồ sơ liên quan đến hành vi gây thương tích cho anh X, ông H; hành vi đánh bạc, gây rối trật tự công cộng nêu trên tại công trường xây dựng trường THCS thị trấn V để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xem xét xử lý sau.

Tại bản cáo trạng: số 200/KSĐT ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Quách Ngọc H, Nguyễn Đình H và Nguyễn Đình L về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 104- Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Các bị cáo Quách Ngọc H, Nguyễn Đình H và Nguyễn Đình L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, thừa nhận tội danh bị truy tố là đúng. Các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất.

Người bị hại là anh Bùi Văn H có mặt tại phiên toà có ý kiến anh đã nhận đủ số tiền anh yêu cầu các bị cáo bồi thường là 30.000.000đồng, mỗi gia đình bị cáo bồi thường là 10.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác.

Ông Nguyễn Văn X có ý kiến: Tối ngày 15/9/2014 khi có sự xô xát giữa anh Nguyễn Đình H và anh H, tôi có mặt cùng phòng của anh H. Bản thân tôi đã bị đâm lúc nào và ai đâm thì tôi cũng không biết. Khi bị chảy máu nhiều thì tôi mới thấy đau và đi cấp cứu. Tôi có thấy Nguyễn Đình H kéo chân của anh H khi H nằm ở trong phòng cùng với tôi. Tại phiên tòa ngày hôm nay tôi không có ý kiến gì.

Anh Trần Văn T có ý kiến: tôi có mặt tại phòng của anh H, tôi cũng bị ai đó đánh vào tay. Sau đó tôi đi ra ngoài nên tôi cũng không biết được sự việc đánh nhau như thế nào. Tại phiên tòa hôm nay tôi không có ý kiến gì.

Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng của anh Nguyễn Ngọc H là anh Nguyễn Ngọc H có ý kiến như sau: Anh trai tôi là anh H bị đánh thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 85%, hiện nay anh ấy đã ra viện xong không tự lo được cho bản thân, gia đình tôi phải có người chăm sóc. Tôi mong cơ quan điều tra nhanh kết thúc vụ án đưa ra xét xử, tại phiên tòa ngày hôm nay tôi không có ý kiến gì, mong Hội đồng xét xử xử đúng người đúng tội.

Cơ quan điều tra đã tách phần hồ sơ liên quan đến hành vi gây thương tích cho anh X, ông H; hành vi đánh bạc, gây rối trật tự công cộng nêu trên tại công trường xây dựng trường THCS trị trấn V để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xem xét xử lý sau. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Đình H có quan điểm: Theo các chứng cứ thu thập trong vụ án, bị cáo Nguyễn Đình H bị Viện kiểm sát truy tố về tội cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 - Bộ luật hình sự là đúng tội. Bị cáo Nguyễn Đình H có nhiều tình tiết giảm nhẹ: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bị cáo Nguyễn Đình H có mức án thấp nhất để sớm được trở về gia đình và trở thành người công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 12 đến 16 tháng tù, bị cáo Quách Ngọc H từ 10 đến 15 tháng tù, Nguyễn Đình L từ 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 94 cm và 01 quạt cây vỏ nhựa màu trắng, chiều dài thân quạt khoảng 40cm không còn cánh quạt và ốp lồng trước, đường kính khoảng 05cm.

Về dân sự: gia đình các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xét về phần dân sự.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả thẩm tra chứng cứ và xét hỏi tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo, bị hại, và các tài liệu, chứng cứ, căn cứ giấy chứng thương, hồ sơ bệnh án, kết luận giám định pháp y về thương tích đã thu thập được trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 15/9/2014 tại công trường xây dựng trường Trung học cơ sở thị trấn V, xã T, huyện T, Hà Nội Quách Ngọc H, Nguyễn Đình H và Nguyễn Đình L đã có hành vi dùng chiếc điều cây bằng tre dài khoảng 40cm, đường kính khoảng 5cm vụt vào cẳng tay phải của anh Bùi Văn H gây thương tích cho anh H với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 10%. Đối chiếu quy định của pháp luật Huy, Nguyễn Đình H và L đã phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 104 - Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có cơ sở pháp lý.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo sợ trong nhân dân mà còn trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Sức khỏe của con người có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, quyền

về sức khỏe được pháp luật bảo vệ và bất khả xâm phạm. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án việc xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm góp phần bảo vệ tính mạng, sức khỏe của nhân dân.

Vai trò các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Đình H có vai trò khởi xướng, bị cáo Quách Ngọc H là người trực tiếp gây thương tích cho người bị hại, bị cáo Long đồng phạm với Nguyễn Đình H và Quách Ngọc H trong việc gây thương tích cho anh Hạ.

Xét các tình tiết tăng nặng của các bị cáo: không

Xét các tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự thể hiện là người có nhân thân tốt. Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Các gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại. Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo Quách Ngọc H là dân tộc Mường, đầu thú. Bị cáo Nguyễn Đình H có bố vợ là ông Nguyễn Công H là người có công với cách mạng.

Bị cáo Nguyễn Đình H và Quách Ngọc H có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đã bị tạm giam một thời gian cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo, nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù bằng thời gian tạm giam của bị cáo H và Nguyễn Đình H. Trả tự do ngay cho bị cáo H và Nguyễn Đình H tại phiên tòa nếu không bị giam về tội khác, được quy định tại Điều 328 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo L có vai trò thấp nhất có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù thấp.

Hình phạt đối với hành vi Cố ý gây thương tích quy định tại Khoản 1 điều 134 - Bộ luật hình sự 2015 cũng như hình phạt quy định tại Khoản 1 điều 104 - Bộ luật hình sự 1999, căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017. Do đó áp dụng bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử các bị cáo.

Về dân sự: Anh H đã nhận đủ số tiền 30.000.000đồng, của các gia đình bị cáo mỗi gia đình là 10.000.000đồng và không có yêu cầu gì khác. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

Vật chứng: 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 94 cm, đường kính khoảng 05 cm, trên đầu đoạn gậy có một chiếc đinh đóng ngang vào thân gậy, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, 01 quạt cây vỏ nhựa màu trắng chiều dài thân quạt khoảng 40cm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, theo Điều 99 Bộ luật hình sự.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333, Điều 334- Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Quách Ngọc H, Nguyễn Đình H và Nguyễn Đình L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 104 bộ luật hình sự năm 1999; Điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015: Điều 328 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo H.

Áp dụng khoản 1 Điều 104 bộ luật hình sự năm 1999; Điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015: Điều 328 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Đình H .

Áp dụng khoản 1 Điều 104 bộ luật hình sự năm 1999; Điểm i, s, b khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo L.

Xử phạt: Quách Ngọc H 09 (chín) tháng 19 (mười chín) ngày. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về tội khác.

Xử phạt: Nguyễn Đình H 12 (mười hai) tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam giữ về tội khác.

Xử phạt: Nguyễn Đình L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/8/2017.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 94 cm, đường kính khoảng 05 cm, trên đầu đoạn gậy có một chiếc đinh đóng ngang vào thân gậy và 01 quạt cây vỏ nhựa màu trắng chiều dài thân quạt khoảng 40cm đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án huyện T (biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/01/2018).

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án .

Về quyền thi hành án: Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Liên